UBND TỈNH LẠNG SƠN
CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THUỶ LỢI

Số: 67 / BC-KTTL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 24 tháng 3 năm 2017

VĂN PHÒNG UBND T.LẠNG SƠN
ĐẾN Số: 4794
Ngày: 28/3/17
Chuyển:

BÁO CÁO
V/v Thực hiện công bố thông tin của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn

Kính gửi: - Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Quyết định số: 57/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn v/v giao chỉ tiêu kế hoạch diện tích tưới, tiêu, cấp nước và tạm giao dự toán kinh phí cấp bù giá dịch vụ công ích thủy lợi năm 2017 trên địa bàn tỉnh Lạng sơn;

Căn cứ Quyết định số: 379/QĐ-UBNĐ ngày 11/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn v/v giao chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2017 cho các doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBNĐ tỉnh quản lý;

Thực hiện Nghị định 81/2015/NĐ-CP, ngày 18 tháng 09 năm 2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước.

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Lạng Sơn, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn về tình hình thực hiện công bố thông tin năm 2017 lên website của công ty gồm những nội dung sau:

1. Công bố Chế độ tiền lương, tiền thưởng năm 2016 của Công ty. (Báo cáo số 59 /BC-KTTL, ngày 20/3/2017 của Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn). (Xây dựng theo quy định tại Phụ lục X kèm theo Nghị định 81/2015/NĐ-CP).

2. Công bố kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017 của Công ty. (Kế hoạch số 60 /KH-KTTL, ngày 20/3/2017 của Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn). (Xây dựng theo quy định tại Phụ lục IV kèm theo Nghị định 81/2015/NĐ-CP).

3. Công bố tình hình thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp năm 2017. (Báo cáo số 61 /BC-KTTL, ngày 20/3/2017 của Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn). (Xây dựng theo quy định tại Phụ lục VII kèm theo Nghị định 81/2015/NĐ-CP).

4. Thông báo người đại diện theo pháp luật thực hiện công bố thông tin. (Thực hiện theo quy định tại phụ lục I kèm theo Nghị định 81/2015/NĐ-CP).

(Có các biểu mẫu kèm theo).

Trên đây là báo cáo thực hiện công bố thông tin của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn./.

Nơi nhận:
- Như Kính gửi;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THUỶ LỢI LẠNG SƠN

Lê Mai Lan

UBND TỈNH LẠNG SƠN
CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THUỶ LỢI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MST: 4900100357
Số: 59 /BC-KTTL

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp.

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:

Căn cứ vào Nghị định số 26/2015/TT-BLĐTBXH, ngày 14/7/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, v/v hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, công ty đã xây dựng thang bảng lương và được Ủy ban Nhân dân tỉnh chấp thuận tại Công văn số 216/UBND-KGVX ngày 18/3/2016. Hiện nay, công ty đang thực hiện xếp lương cho người lao động theo thang lương, bảng lương do công ty xây dựng.

Nguyên tắc xác định trả lương đối với người lao động căn cứ vào Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ, quy định quan lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động Thương bình và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

+ Nguyên tắc: Xác định và trả lương gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát.

+ Mức tiền lương của người quản lý công ty chuyên trách căn cứ mức lương cơ bản đối với doanh nghiệp hạng II quy định tại Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH, ngày 14/7/2015 của Bộ Lao động thương bình và Xã hội, v/v hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách Nhà nước.

+ Mức tiền lương của người quản lý công ty không chuyên trách (Kiểm soát viên) theo quy định không quá 20% tiền lương của người quản lý công ty chuyên trách.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017.

Công ty xây dựng quỹ tiền lương của người lao động và người quản lý doanh nghiệp chi tiết trong Tờ trình số 52/TTr-KTTL ngày 14/3/2017 của Công ty, V/v đăng ký quỹ tiền lương người lao động năm 2017 và Tờ trình số 53/TTr-KTTL ngày 14/3/2017 của Công ty, V/v đăng ký quỹ tiền lương của người quản lý công ty năm 2017, nội dung chủ yếu như sau:

STT	Nội dung	Số lao động (Người)	Quỹ tiền lương (triệu đồng/ tháng)	Tiền lương BQ (triệu đồng/ tháng)
1	Người lao động	230	18.455,8	6,686
2	Người quản lý công ty	06	1.495,2	
-	Chuyên trách	05	1.440	24
-	Không chuyên trách (Kiểm soát viên)	01	55,2	4,6

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2016

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016		Năm 2017
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	**HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP**		2	2	2
II	**TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG**				
1	Lao động	Người	322	201	230
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	6.704	7.080	6.686
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	25.903,8	17.078	18.455,8
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng			
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	6.704	7.080	6.686

III	**TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	5	5	6
-	Người quản lý chuyên trách	Người	4	4	5
-	Người quản lý không chuyên trách	Người	1	1	1
2	Mức lương cơ bản bình quân				
-	Người quản lý chuyên trách	Triệu đồng/tháng	23,4	23,5	24
-	Kiểm soát viên không chuyên trách	Triệu đồng/tháng	4,6	4,6	4,6
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	1.459,2	1.183,2	1.495,2
-	Người quản lý chuyên trách	Triệu đồng	1.404	1.128	1.440
-	Kiểm soát viên không chuyên trách	Triệu đồng	55,2	55,2	55,2
4	Mức tiền lương bình quân				
-	Người quản lý chuyên trách	Triệu đồng/tháng	23,4	23,5	24
-	Kiểm soát viên không chuyên trách	Triệu đồng/tháng	4,6	4,6	4,6
5	Qũy tiền thưởng		0	0	0
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	0	0	0
7	Mức thu nhập bình quân của người quản lý				
-	Người quản lý chuyên trách	Triệu đồng/tháng	23,4	23,5	24
-	Kiểm soát viên không chuyên trách	Triệu đồng/tháng	4,6	4,6	4,6

- Đề xuất, kiến nghị về chính sách tiền lương, tiền thưởng.

Hiện nay Công ty đang áp dụng thang bảng lương theo Thông tư 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14/7/2015 của Bộ LĐTB & XH, v/v hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách Nhà nước. Trong năm 2017 Nhà nước tiếp tục điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng tăng. Công ty với hơn 220 lao động trong danh sách, mỗi lần tăng lương tối thiểu làm cho quỹ tiền lương trả cho người lao động tăng lên. Chi phí tiền lương và các chi phí khác cho người lao động tăng, trong khi giá thành thủy lợi phí không thay đổi do Nhà nước quy định. Điều này tác động lớn đến hoạt động của công ty, làm cho chi phí sản xuất tăng, lợi nhuận giảm, gây áp lực cho công ty trong việc điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh và phải

chịu gánh nặng của quỹ lương tăng lên. Công ty xin đề xuất, kiến nghị với cơ quan quản lý cho hướng giải quyết để công ty đảm bảo được các chế độ, chính sách đối với người lao động.

Trên đây là Báo cáo chế độ, tiền lương, tiền thưởng của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn./.

CHỦ TỊCH CÔNG TY



Lê Mai Lan

Nơi nhận:
- Bộ KH và ĐT (B/c);
- UBND tỉnh LS (B/c);
- Sở KH & ĐT tỉnh LS (B/c);
- Chủ tịch Cty;
- BGĐ Cty;
- Lưu VT.

UBND TỈNH LẠNG SƠN
CÔNG TY TNHH MTV
KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THUỶ LỢI

MST: 4900100357
Số: 60 /KH-KTTL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 3 năm 2017

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM TRƯỚC.

Với chỉ tiêu kế hoạch được UBNĐ tỉnh giao, Công ty đã triển khai ngay từ đầu năm, giao cụ thể chỉ tiêu cho từng đơn vị để thực hiện; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các xí nghiệp tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý khai thác công trình thủy lợi; tổ chức theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước và triển khai các giải pháp quản lý khai thác công trình, phối hợp với địa phương có kế hoạch trữ nước, dẫn nước đảm bảo cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp. Đồng thời tích cực kiểm tra đánh giá những hư hỏng, xuống cấp của các công trình để có phương án sửa chữa kịp thời, phục vụ tốt cho sản xuất. Quản lý bảo vệ tốt công trình, ngăn chặn và kiến nghị xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đồng thời tích cực tu bổ, sửa chữa, đảm bảo an toàn các công trình trong mùa mưa bão.

Trước mùa mưa bão, công ty cùng các xí nghiệp trực thuộc thực hiện rà soát đánh giá thực trạng các công trình, xây dựng các phương án phòng chống lụt bão đảm bảo an toàn công trình, đặc biệt là những hồ chứa tiềm ẩn các nguy cơ mất an toàn; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan trong công tác phòng chống lụt bão, kịp thời nắm tình hình diễn biến của mua, lũ, bão.

Công tác duy tu bảo dưỡng được tiến hành thường xuyên. Để phục vụ tốt cho công tác tưới tiêu, các đơn vị đã thường xuyên tiến hành duy tu, sửa chữa các cộng trình đơn vị đang quản lý, khắc phục nhanh nhất các sự cố xảy ra, đảm bảo an toàn cho công trình, phục vụ tốt nhất cho công tác tưới. Trong năm đã thực hiện sửa chữa được 81 hạng mục công trình.

Năm 2016, công ty đã hoàn thành thực hiện công tác chống hạn từ nguồn kinh phí hỗ trợ của Chính phủ. Ngoài ra, một số xí nghiệp còn ký kết hợp đồng quản lý khai thác các công trình thủy lợi với các huyện, thành phố để tạo thêm việc làm, đồng thời giúp địa phương thực hiện chính sách miễn thủy lợi phí cho nông dân.

* Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện Năm 2016	Đạt % so với KH
1	Diện tích tưới	Ha	22.181,67	22.109,52	99,7
1	Doanh thu	Triệu đồng	48.000	82.894,256	172,7
2	Lợi nhuận	Triệu đồng	429	1.312,636	306
3	Nộp NSNN	Triệu đồng	1.905	3.780,559	198
4	Thu nhập BQ	1000 đồng/người/ tháng	6.704	7.080	105,6

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện khai thác có hiệu quả các công trình thuỷ lợi phục vụ cho sản xuất nông nghiệp theo nhiệm vụ được giao, chú trọng nâng cao chất lượng phục vụ tưới tiêu, đảm bảo về khối lượng và thời vụ.

- Tích cực tìm kiếm thêm việc làm, phát huy thế mạnh của Công ty trong mọi lĩnh vực, mở rộng sản xuất kinh doanh nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận, đảm bảo nộp ngân sách nhà nước theo quy định và từng bước nâng cao đời sống cho người lao động.

- Từng bước ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào việc quản lý công trình, nhất là công trình hồ chứa, áp dụng mô hình quản lý và tưới tiêu khoa học phục vụ cho việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng mùa vụ, góp một phần vào công cuộc công nghiệp hóa và hiện đại hóa nông thôn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát cơ sở về việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; công tác tài chính; chế độ đối với người lao động.

- Thường xuyên đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo; tăng cường kiểm tra, kiểm soát về tình hình khai thác phục vụ tưới và an toàn công trình.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về tổ chức:

- Cơ cấu tổ chức quản lý theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn đã được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 04/6/2016 về Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Chú trọng xây dựng, giữ gìn đoàn kết nội bộ, đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ trong toàn Công ty.

- Tiếp tục đầu tư cho đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân lao động có ý thức kỷ luật, giỏi chuyên môn nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm cao, gắn bó với đơn vị. Chú trọng đào tạo cán bộ trẻ có năng lực, trình độ để bổ nhiệm, đồng thời thực hiện chấm dứt hợp đồng lao động đối với những cán bộ, người lao động trình độ tay nghề yếu, vi phạm kỷ luật lao động.

- Tập thể cán bộ, công nhân lao động tăng cường kỷ luật lao động, thực hiện nghiêm văn hóa doanh nghiệp, từng cán bộ, nhân viên nỗ lực, nâng cao trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong công tác, khắc phục những yếu kém, tồn tại trong công việc, nâng cao chất lượng tham mưu và nghiệp vụ quản lý, chung sức, đồng lòng giúp công ty vượt qua khó khăn và phát triển.

- Triển khai thực hiện tốt kế hoạch quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016 - 2020 và những năm tiếp theo.

2. Về quản lý doanh nghiệp:

- Tăng cường công tác quản lý trong mọi lĩnh vực, thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo; chế độ quản lý tài chính, kinh tế kỹ thuật, chế độ chính sách đối với người lao động. Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong Công ty gắn với kỷ cương, kỷ luật; duy trì nghiêm việc chấp hành nội quy, quy chế và thoả ước lao động tập thể của Công ty.

- Tăng cường thực hiện khoán sản phẩm đến người lao động gắn liền thu nhập với hiệu quả công việc. Thực hiện phương thức khoán trực tiếp đến tất cả các đơn vị, bộ phận, tổ đội và người lao động.

- Chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, đảm bảo mọi chế độ của người lao động theo quy định. Xây dựng các tập thể lao động thực sự đoàn kết, thống nhất, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ.

3. Về sản xuất kinh doanh:

- Thực hiện đúng quy trình trong công tác quản lý khai thác công trình, gắn trách nhiệm cá nhân trong quản lý công trình thủy lợi; Đúng pháp luật trong quản lý kinh tế, tiết kiệm chi phí .

- Tăng cường tìm kiếm việc làm, tham gia đấu thầu đảm bảo cho người lao động có việc làm thường xuyên, trang bị thêm thiết bị, máy móc cho phù hợp với các loại hình xây dựng, sản phẩm làm ra đảm bảo tiến độ, đạt chất lượng kỹ thuật và mỹ thuật, ngày càng có uy tín mang tính cạnh tranh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; công tác tài chính; chế độ, chính sách với người lao động, kiên quyết xem xét, xử lý trách nhiệm đối với những tập thể, cá nhân để đơn vị thua lỗ kéo dài hoặc kém hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

- Đẩy mạnh việc khai thác các lợi thế sẵn có của công ty như cho thuê mặt nước để nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, mở rộng công tác cung cấp

nước cho các đơn vị và cá nhân dùng nước, bán nước thô cho công ty nước sạch trên địa bàn.

- Xác định ngoài làm tốt việc thiết kế, giám sát các công trình do công ty quản lý. Trong thời gian tới, công ty phối hợp với các ban, ngành, công ty khác để tham gia thiết kế, giám sát, thi công các công trình vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh trong các lĩnh vực giao thông thủy lợi, chương trình xây dựng nông thôn mới.

4. Công tác quản lý khai thác các công trình thủy lợi:

- Tiếp tục từng bước đổi mới công tác quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác công trình thủy lợi. Phối hợp với chính quyền địa phương làm tốt công tác tuyên truyền chính sách và pháp luật của Nhà nước về công tác thủy lợi.

- Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách miễn giảm thủy lợi phí.

- Đổi mới công tác quản lý tưới tiêu phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm về tưới. Các Xí nghiệp trực thuộc phối hợp chặt chẽ với các xã, thôn, bản nơi có công trình thuỷ lợi để quản lý, khai thác và bảo vệ hiệu quả các công trình;

- Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quản lý công trình, nhất là hồ chứa, nâng cao hiệu ích của công trình, áp dụng các biện pháp tưới và kỹ thuật tưới tiết kiệm nước nhưng mang lại hiệu quả kinh tế cao. Tổ chức khoán quản lý tại các Xí nghiệp dựa trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật đã được UBND tỉnh phê duyệt, nhằm đưa công tác quản lý vào chiều sâu. Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ.

- Tiếp tục xây dựng quy trình vận hành các hệ thống công trình thủy lợi theo từng cấp độ khác nhau, khai thác sử dụng nguồn nước tiết kiệm, hiệu quả, ngăn chặn và kiến nghị xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. Kết hợp bảo vệ an toàn công trình hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất, tổ chức tốt công tác kiểm tra định kỳ các công trình nhằm phát hiện sớm những hư hỏng để kịp thời sữa chữa. Chú trọng nâng cao chất lượng phục vụ tưới tiêu, chất lượng xây dựng các công trình đảm bảo về kỹ thuật và mỹ thuật.

BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
-	Diện tích tưới	ha	22.808,7
-	Xây lắp	Công trình	72
-	Nước sinh hoạt	1.000 m^3	3.000
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích		
-	Diện tích tưới	Ha	22.808,7
3	Doanh thu	Tỷ đồng	51,118
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	520
5	Nộp ngân sách	Triệu đồng	2.493
6	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	
-	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	25
-	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	580
7	Thu nhập bình quân người lao động/năm	Triệu đồng	84

Trên đây là Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017 của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Lạng Sơn và Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn./.

Nơi nhận:
- Bộ KH và ĐT (B/c);
- UBND tỉnh LS (B/c);
- Sở KH & ĐT tỉnh LS (B/c);
- Chủ tịch Cty;
- BGĐ Cty;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THUỶ LỢI LẠNG SƠN

Lê Mai Lan

CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC
CÔNG TRÌNH THUỶ LỢI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MST: 4900100357
Số: 61 /BC-KTTL

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 3 năm 2017

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẮP XẾP, ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP NĂM 2017

TT	Tên doanh nghiệp	Giữ nguyên	Thoái vốn		Tiến độ thực hiện đến năm báo cáo								Tỷ lệ nhà nước dự kiến nắm giữ sau sắp sếp, thoái vốn	KH năm tiếp theo	Ghi chú
			Hoàn thành trong năm báo cáo	Chưa hoàn thành	CPH						Các hình thức khác				
					Thành lập ban chỉ đạo	Đang xác định giá trị doanh nghiệp	Quyết định công bố giá trị doanh nghiệp	Quyết định phê duyệt phương án	Đã IPO	Đại hội đồng cổ đông lần 1	Tên hình thức	Đã có quyết định phê duyệt			
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
I	**Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn**	x												Giữ nguyên công ty TNHH MTV	

Nơi nhận:
- Bộ KH và ĐT (B/c);
- UBND tỉnh LS (B/c);
- Sở KH & ĐT tỉnh LS (B/c);
- Chủ tịch Cty; BGĐ Cty;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THUỶ LỢI LẠNG SƠN

Lê Mai Lan

PHỤ LỤC I

UBND TỈNH LẠNG SƠN
CÔNG TY TNHH MTV
KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THUỶ LỢI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MST: 4900100357
Số: 62/TB-KTTL

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 3 năm 2017

THÔNG BÁO NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn.

- Tên giao dịch của doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn.
- Mã số doanh nghiệp: 4900100357
- Địa chỉ liên lạc: Số 407 đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.
- Điện thoại: (025) 3870.278 Fax: (025) 3878.003
Email: tchcvp@yahoo.com.vn
- Website: congtythuyloilangson.com.vn
Sau đây chứng nhận: Bà Lê Mai Lan
- Điện thoại liên hệ: 0983.094.188 Email: lanmaile@yahoo.com
- Chức vụ tại doanh nghiệp: Chủ tịch công ty.

Là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn được giao thực hiện công bố thông tin của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH CÔNG TY



Lê Mai Lan